

Số: 188 /TB-UBND

Triệu Phong, ngày 14 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

Thực hiện công trình: Quy hoạch khu dân cư
trên địa bàn các xã, thị trấn, huyện Triệu Phong năm 2021 – đợt 2.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ủy quyền thông báo thu hồi đất; quyết định thu hồi đất; đình chính, cấp giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 2387/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện Triệu Phong về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Quy hoạch khu dân cư trên địa bàn các xã, thị trấn, huyện Triệu Phong năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 164/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng trị về việc thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và các mục đích khác năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Triệu Phong;

Căn cứ Công văn số 4389/CV-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Triệu Phong về việc điều chỉnh thời gian thực hiện công trình;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 721 /TTr-PTNMT ngày 10 tháng 8 năm 2023.

1. UBND huyện Triệu Phong thông báo như sau:

1.1. Thu hồi đất do UBND thị trấn Ái Tử, UBND xã Triệu An, UBND xã Triệu Phước huyện Triệu Phong quản lý (có danh sách kèm theo).

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện công trình: Quy hoạch khu dân cư trên địa bàn các xã, thị trấn, huyện Triệu Phong năm 2021.

1.2. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Kể từ ngày có thông báo thu hồi đất.

1.3. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư: Không.

1.4. Các đối tượng có đất bị thu hồi có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư và Tổ chức làm nhiệm vụ Bồi thường, giải phóng mặt thực hiện việc điều tra,

khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất thì Nhà nước triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

2. Giao các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Ban Quản lý Dự án Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện phối hợp với UBND thị trấn Ái Tử, UBND xã Triệu Phước và UBND xã Triệu An tổ chức họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi.

- UBND thị trấn Ái Tử, UBND xã Triệu Phước và UBND xã Triệu An có trách nhiệm niêm yết thông báo này tại trụ sở UBND xã, thị trấn và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

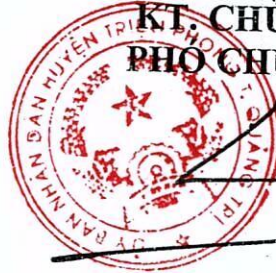
UBND huyện Triệu Phong thông báo đến các tổ chức, cá nhân được biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *Đ*

- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP HĐND - UBND huyện;
- Phòng TNMT;
- Chi nhánh VPĐKKĐ huyện;
- Ban QLDA, PTQĐ và CCN huyện;
- UBND thị trấn Ái Tử;
- UBND xã Triệu Phước;
- UBND xã Triệu An;
- Lưu: VTUB, PTNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *W*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thành Công

**DANH SÁCH CÁC CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT DỰ KIẾN THU HỒI ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:
 QUY HOẠCH KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN CÁC XÃ, THỊ TRẤN, HUYỆN TRIỆU PHONG NĂM 2021**

Địa điểm: xã Triệu Phước, xã Triệu An, thị trấn Ái Tử - huyện Triệu Phong
 (Kèm theo Thông báo số 188/TB-UBND ngày 14/8/2023 của UBND huyện Triệu Phong)

STT	TÊN CHỦ SỬ DỤNG	ĐỊA CHỈ	TỜ BẢN ĐỒ SỐ	THỬA ĐẤT SỐ	DIỆN TÍCH HIỆN TRẠNG	DIỆN TÍCH DỰ KIẾN THU HỒI (m ²)	DIỆN TÍCH CÒN LẠI	LOẠI ĐẤT THU HỒI	GHI CHÚ
A. Xã Triệu Phước					1.208	1.051	157		
1	UBND xã Triệu Phước	Thôn Lương Kim	23	574	604	489	115	LUC	
2	UBND xã Triệu Phước	Thôn Lương Kim	23	593	604	562	42	LUC	
B. Xã Triệu An					3.183	1.370	1.813		
3	UBND xã Triệu An	Thôn Hà Tây	16	535/1	3.183	1.370	1.813	RSX	
C. Thị trấn Ái Tử					5.175	552	4.623		
4	UBND thị trấn Ái Tử	Tiểu khu 3	18	232/1	3506	60	3446	DGT	
5	UBND thị trấn Ái Tử	Tiểu khu 3	18	239	1669	492	1177	BCS	
Tổng cộng					9.566	2.973	6.593		

ly